

## THÔNG BÁO

Tiêu chuẩn, điều kiện và các thủ tục đề cử, ứng cử để bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát OCB nhiệm kỳ 2025 – 2030

### Kính gửi: Quý vị Cổ đông OCB

Nhiệm kỳ 2020-2025 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) sẽ kết thúc vào phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 và OCB sẽ bầu các thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 với số lượng do ĐHĐCĐ quyết định.

Để chuẩn bị công tác bầu cử phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ OCB, HĐQT thông báo tới các Quý vị Cổ đông về quyền ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, tiêu chuẩn, điều kiện của ứng viên được đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên HĐQT, thành viên BKS OCB nhiệm kỳ 2025-2030 và thủ tục đề cử, ứng cử với các thông tin cụ thể được nêu dưới đây.

#### I. Về việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Bầu thành viên HĐQT: Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 dự kiến là 08 thành viên (trong đó có tối thiểu 02 thành viên HĐQT độc lập).
- Bầu thành viên BKS: Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030 dự kiến là 05 thành viên.

#### II. Quyền đề cử, ứng cử để bầu thành viên HĐQT, BKS:

Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5 phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông của OCB thì được ứng cử, đề cử số ứng viên HĐQT, BKS tương ứng với tỉ lệ sở hữu cổ phần như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 1 ứng cử viên HĐQT, tối đa 1 ứng cử viên BKS;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 15% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 2 ứng cử viên HĐQT, tối đa 2 ứng cử viên BKS;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 25% đến dưới 35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 3 ứng cử viên HĐQT, tối đa 3 ứng cử viên BKS;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 35% đến dưới 45% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 4 ứng cử viên HĐQT, tối đa 4 ứng cử viên BKS;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 45% đến dưới 55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 5 ứng cử viên HĐQT, tối đa 4 ứng cử viên BKS;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 55% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 6 ứng cử viên HĐQT, tối đa 6 ứng cử viên BKS;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% đến dưới 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 7 ứng cử viên HĐQT, tối đa 7 ứng cử viên BKS;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 75% đến dưới 85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 8 ứng cử viên HĐQT, tối đa 8 ứng cử viên BKS.

9. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 85% đến dưới 95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 9 ứng cử viên HĐQT, tối đa 9 ứng cử viên BKS.

Trường hợp các cổ đông không ứng cử, đề cử đủ số lượng ứng cử viên HĐQT, BKS hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, HĐQT sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung, thay thế đối với các chức danh này.

### III. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với người được ứng cử, đề cử để bầu làm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với người được ứng cử, đề cử để bầu làm thành viên HĐQT:

1.1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ bao gồm:

- Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;
- Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
- Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại OCB hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát OCB theo yêu cầu nhiệm vụ;
- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại OCB;
- Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên BKS của doanh nghiệp, thành viên HĐQT và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;
- Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của HĐQT; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của BKS; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

03  
NC  
THU  
PH  
NH

- Người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc của OCB, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;
- Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

1.2. Có đạo đức nghề nghiệp như sau:

1.2.1. Không thuộc một trong các trường hợp sau:

- Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận kiểm tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
- Người được nêu tên tại kết luận thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
- Người bị xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
- Người phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các vi phạm về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn, phân loại tài sản có, cam kết ngoại bảng, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo quy định của pháp luật nêu tại kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán mà kiến nghị liên quan đến các vi phạm đó chưa được cấp có thẩm quyền đánh giá đã hoàn thành việc khắc phục, chỉnh sửa.

1.2.2. Đối với các trường hợp không thuộc mục 1.2.1 nêu trên, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp do chính OCB ban hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, trừ trường hợp cấp phép mới.

1.3. Có trình độ từ đại học trở lên;

1.4. Có một trong các điều kiện sau đây: có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động

trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

- 1.5. Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của ứng cử viên Hội đồng quản trị OCB và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của OCB.
  - 1.6. Ứng cử viên làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có thêm các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:
    - 1.6.1. Không phải là người đang làm việc cho OCB hoặc công ty con của OCB hoặc đã làm việc cho OCB hoặc công ty con của OCB trong 03 năm liền kể trước đó;
    - 1.6.2. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của OCB, ngoài những khoản thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng;
    - 1.6.3. Không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của OCB, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của OCB hoặc công ty con của OCB;
    - 1.6.4. Không đại diện sở hữu cổ phần của OCB; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 01% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của OCB;
    - 1.6.5. Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của OCB tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kể trước đó.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với người được ứng cử, đề cử để bầu làm thành viên BKS:
- 2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại điểm 1.1 và điểm 1.2 mục III.1 Thông báo này;
  - 2.2. Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
  - 2.3. Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
  - 2.4. Không phải là người có liên quan của người quản lý OCB;
  - 2.5. Trưởng ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.
  - 2.6. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên, thành viên BKS phải tuân thủ quy định pháp luật liên quan.
3. Các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ:
- 3.1. Người được bầu làm thành viên HĐQT phải tuân thủ quy định về không cùng đảm nhiệm chức vụ như sau:
    - 3.1.1. Chủ tịch HĐQT của OCB không được đồng thời là người điều hành, thành viên BKS của OCB và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác.
    - 3.1.2. Thành viên HĐQT không phải là Thành viên HĐQT độc lập không được đảm nhiệm một trong các chức vụ sau:
      - Người điều hành OCB, trừ trường hợp là Tổng giám đốc của OCB;

5200  
HÀNG  
CỔ P  
G ĐÔN  
ĐỒ CHỈ

- Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của OCB hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;
- Kiểm soát viên, thành viên BKS của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

3.1.3. Thành viên độc lập HĐQT của OCB không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau:

- Người điều hành OCB;
- Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;
- Kiểm soát viên, thành viên BKS của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

3.2. Người được bầu làm thành viên BKS phải tuân thủ quy định về không cùng đảm nhiệm chức vụ như sau, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt:

3.2.1. Người quản lý, người điều hành OCB, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của OCB hoặc công ty con của OCB;

3.2.2. Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên HĐQT của OCB là thành viên HĐQT, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

#### IV. Hồ sơ thực hiện quyền đề cử, ứng cử:

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- 1.1. Đơn đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT, BKS (Phụ lục số 01);
- 1.2. Lý lịch cá nhân (Phụ lục số 02);
- 1.3. Bản kê khai người có liên quan (Phụ lục số 03);
- 1.4. Báo cáo cung cấp thông tin (Phụ lục số 04);
- 1.5. Phiếu lý lịch tư pháp của nhân sự dự kiến:
  - Đối với nhân sự dự kiến có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã;
  - Đối với nhân sự dự kiến không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định. Trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã thì cổ đông, nhóm cổ đông, HĐQT, Ban kiểm soát đề cử nhân sự dự kiến phải có văn bản giải trình về việc không có cơ quan có thẩm quyền của nước cấp lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương cung cấp thông tin này và cam kết chịu



trách nhiệm trước pháp luật về việc nhân sự dự kiến không thuộc các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng;

- Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm OCB nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự không quá 06 tháng.

1.6. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm, trong đó văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan.

1.7. Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên HĐQT tổ chức tín dụng quy định tại điểm 1.4 mục III.1 Thông báo này, cụ thể:

a) Đối với điều kiện “có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng”:

(i) Nội dung Điều lệ của tổ chức tín dụng quy định về người quản lý, điều hành;

(ii) Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự là người quản lý, người điều hành) của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại tổ chức tín dụng của nhân sự.

b) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng”:

(i) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc xác nhận hoặc đăng ký hoạt động của doanh nghiệp;

(ii) Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý hoặc quy định nội bộ của doanh nghiệp trường hợp nội dung Điều lệ không quy định về người quản lý;

(iii) Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang là người quản lý (áp dụng đối với trường hợp là doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng);

(iv) Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự là người quản lý) và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại đơn vị của nhân sự.

c) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại bộ phận này.

d) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự đã

108  
ÂN  
G MA  
ÔNG  
10 H

hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và thời gian nhân sự làm việc tại bộ phận nghiệp vụ này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại bộ phận này.

- 1.8. Tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện “có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán” đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Ban kiểm soát quy định tại điểm 2.3 mục III.2 Thông báo này: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại lĩnh vực này hoặc bản sao các văn bản chứng minh lĩnh vực công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại lĩnh vực này.
- 1.9. Tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn “có đạo đức nghề nghiệp”: Nội dung đánh giá và cam kết của nhân sự về việc nhân sự đáp ứng “có đạo đức nghề nghiệp” theo Phụ lục số 05 Thông báo này; Văn bản đánh giá của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự dự kiến đã từng công tác theo mẫu tại Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông báo này.
- 1.10. Bản sao Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu được chứng thực.
- 1.11. Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (nếu có).

## 2. Hình thức hồ sơ, tài liệu:

- Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Trường hợp văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và dịch ra tiếng Việt;
- Các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật;
- Các bản sao hồ sơ, tài liệu của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm phải là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật;
- Các văn bản do nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.
- Ứng viên được đề cử, ứng cử phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác và trung thực của hồ sơ.

3. Thời hạn nhận hồ sơ: Các hồ sơ nêu trên được lập thành 03 bản chính và gửi về Văn phòng HĐQT OCB tầng 29, Tòa nhà The Hallmark, 15 Trần Bạch Đằng, P. Thủ Thiêm, TP. Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh, ĐT: (028) 3822 0960 chậm nhất ngày 08/11/2024.

4. Trên cơ sở tập hợp các đề cử, ứng cử trên, HĐQT OCB sẽ thẩm định điều kiện tiêu chuẩn của ứng cử viên, lập danh sách và hồ sơ ứng cử viên dự kiến bầu. Trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên theo dự kiến, hoặc ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, HĐQT sẽ đề cử ứng viên bổ sung đối với chức danh tương ứng đó. Danh sách ứng cử viên đủ điều kiện sẽ được trình NHNN chấp thuận trước khi trình ĐHCĐ tiến hành bầu theo quy định pháp luật.

Thông báo và các mẫu biểu nêu trên được đăng tải trên trang web của Ngân hàng tại địa chỉ [www.ocb.com.vn](http://www.ocb.com.vn) để Quý vị cổ đông tiện tra cứu.

Trân trọng.

005  
ANG  
PH  
DONG  
CHI

Nơi nhận:  
- Công đồng OCB;  
- Lưu VP. HĐQT.

*[Handwritten signature]*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *[Handwritten mark]*  
CHỦ TỊCH



**TRINH VĂN TUẤN**







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**Đơn đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu làm  
thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát**

**Kính gửi: Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông (OCB)**

Chúng tôi, cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông OCB bao gồm:

1. Cổ đông: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD (đối với cổ đông pháp nhân) số: ....., sở hữu  
..... cổ phần, chiếm ..... tổng số cổ phần phổ thông của OCB.
2. Cổ đông: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD (đối với cổ đông pháp nhân) số: ....., sở hữu  
..... cổ phần, chiếm ..... tổng số cổ phần phổ thông của OCB.
3. ....

Căn cứ Thông báo tiêu chuẩn, điều kiện và các thủ tục đề cử, ứng cử để bầu thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) OCB nhiệm kỳ 2025 - 2030, chúng tôi đề cử (các) ứng cử viên sau đây:

**A. Ứng viên được đề cử/ứng cử để bầu làm thành viên HĐQT (Đề nghị đánh dấu  vào lựa chọn phù hợp):**

1. Ông/ Bà: .....  
Sinh năm: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày ..... tại .....  
Chức vụ hiện tại: .....  
Chức danh đề cử:

Thành viên HĐQT  Thành viên HĐQT độc lập

(Hồ sơ đính kèm)

2. Ông/ Bà: .....  
Sinh năm: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày ..... tại .....  
Chức vụ hiện tại: .....  
Chức danh đề cử:

Thành viên HĐQT  Thành viên HĐQT độc lập

(Hồ sơ đính kèm)

3. ....



**B. Ứng viên được đề cử/ứng cử để bầu làm thành viên BKS (Đề nghị đánh dấu  vào lựa chọn phù hợp):**

1. Ông/ Bà: .....  
Sinh năm: .....  
CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu số:.....cấp ngày.....tại.....  
Chức vụ hiện tại: .....  
Chức danh đề cử:

Thành viên BKS

(Hồ sơ đính kèm)

2. Ông/ Bà: .....  
Sinh năm: .....  
CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu số:.....cấp ngày.....tại.....  
Chức vụ hiện tại: .....  
Chức danh đề cử:

Thành viên BKS

(Hồ sơ đính kèm)

3. ....

Chúng tôi và (các) ứng cử viên thành viên HĐQT, thành viên BKS được đề cử cam kết và bảo đảm đáp các ứng tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT, thành viên BKS theo quy định pháp luật.

Trân trọng.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG<sup>1</sup>**

(Ký, ghi rõ họ và tên, và đóng dấu nếu là cổ đông pháp nhân)



<sup>1</sup> Trường hợp nhóm cổ đông, tất cả cổ đông phải ký và ghi tên đầy đủ.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **SƠ YẾU LÝ LỊCH<sup>(1)</sup>**

Ảnh màu  
(4x6) đóng  
dấu giáp lai  
của cơ quan  
xác nhận lý  
lịch

### **1. Về bản thân**

- Họ và tên khai sinh.
- Họ và tên thường gọi.
- Bí danh.
- Ngày, tháng, năm sinh.
- Số Chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân, nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú, tạm trú) đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam hoặc số định danh cá nhân đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam.
- Số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, quốc tịch/các quốc tịch (nếu có), nơi ở hiện tại đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng).

### **2. Trình độ học vấn**

- Giáo dục phổ thông.
- Học hàm, học vị (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp)).

### **3. Quá trình công tác:**

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay <sup>(2)</sup>.

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) <sup>(3)</sup>	Đơn vị công tác	Chức vụ <sup>(4)</sup>	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú <sup>(5)</sup>

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính<sup>(6)</sup>.

#### 4. Năng lực hành vi dân sự<sup>(7)</sup>

**4a. Thông tin về cầm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này).**

#### 5. Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh ... tại OCB theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, tôi cam kết tuân thủ về việc có đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Điều 5a Thông tư số 22/2018/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung) trong quá trình công tác tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (nếu có).

- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

- Thông báo cho OCB về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của OCB.

- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho OCB để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

.... ngày ... tháng ... năm ...

**Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)<sup>(8)</sup>

#### Ghi chú:

1. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.

2. Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ.

3. Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian.



4. Nêu rõ nếu nhân sự là người quản lý, người điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp.

5. Ghi chú nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:

a) Công ty con của tổ chức tín dụng;

b) Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên;

c) Đơn vị theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;

d) Đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng (Ghi cụ thể tên đơn vị và thời điểm bị tuyên bố phá sản, chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự dự kiến);

6. Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm d, g khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng.

7. Ghi cụ thể: đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự.

8. Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.

**(Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết)**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

STT	Người khai và "người có liên quan" của người khai	Mối quan hệ với người khai <sup>(1)</sup>	Số CMND/số CCCD/số định danh cá nhân (đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam) hoặc số định danh cá nhân (đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam) hoặc số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp (đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Mã số thuế hoặc Giấy chứng nhận tương đương (đối với trường hợp người có liên quan là tổ chức ghi thông tin mã số doanh nghiệp).	Chức vụ tại OCB	Chức vụ tại Công ty con của OCB	Tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp đại diện tại OCB (%)	...
1	Nguyễn Văn A	Người khai					
2	Nguyễn Thị B	Vợ					
...							

Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

.... ngày ... tháng ... năm ...

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)<sup>(2)</sup>

**Ghi chú:**

(1) Căn cứ mối quan hệ thực tế của người có liên quan tại cột (2) thuộc trường hợp cụ thể theo quy định tại khoản 24 Điều 4, khoản 3 Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng để điền vào cột này. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ



chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có, trường hợp người có liên quan đã mất ghi rõ đã mất.

(2) Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.

**(Ngoài những nội dung tối thiểu nêu trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết).**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BÁO CÁO CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: Ngân hàng TMCP Phương Đông**

Thực hiện theo Điều 49 Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đã được Quốc hội thông qua ngày 18/01/2024, tôi cung cấp thông tin như sau:

- Họ và tên: .....
- CCCD/Hộ chiếu số ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....
- Quốc tịch: .....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Chức vụ tại OCB: .....

1. **Danh sách những doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà tôi đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 5% vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên:**

STT	Tên doanh nghiệp, tổ chức kinh tế	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu /vốn điều lệ của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế (%)	Thời điểm sở hữu phần vốn góp, cổ phần





		(đối với người nước ngoài)					

**5. Thông tin về người có liên quan của tôi là tổ chức như sau:**

STT	Tên doanh nghiệp, tổ chức kinh tế	Mã số doanh nghiệp/GCNĐKDN hoặc giấy tờ pháp lý tương đương	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với người kê khai

Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác, kịp thời của các thông tin kê khai nêu trên.

TP HCM, ngày      tháng      năm 2024  
**Người khai**

Khoản 24 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 quy định như sau:

24. *Người có liên quan* là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; công ty mẹ với công ty con của công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; các công ty con của công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;
- b) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;
- c) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
- d) Cá nhân với vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha (sau đây gọi là vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em); ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột;
- đ) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân có mối quan hệ theo quy định tại điểm d khoản này với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
- e) Cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;
- g) Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xác định theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát;
- h) Đối với quỹ tín dụng nhân dân, người có liên quan với khách hàng của quỹ tín dụng nhân dân bao gồm trường hợp quy định tại các điểm b, c, đ và g khoản này; khách hàng với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của khách hàng đó.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng .... năm 2024

**VĂN BẢN ĐÁNH GIÁ VÀ CAM KẾT**

**VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP**

**Kính gửi:** - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Ngân hàng TMCP Phương Đông

- Họ và tên: .....
- CCCD/Hộ chiếu số ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....
- Địa chỉ thường trú: .....

Tôi đánh giá và cam kết các nội dung sau:

1. Tôi đáp ứng chuẩn mực có đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý của tổ chức tín dụng và không thuộc các trường hợp được đánh giá là không đảm bảo có đạo đức nghề nghiệp như sau:
  - a. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận kiểm tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
  - b. Người được nêu tên tại kết luận thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
  - c. Người bị xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
  - d. Người phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các vi phạm về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn, phân loại tài sản có, cam kết ngoại bảng, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo quy định của pháp luật nêu tại kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán mà kiến nghị liên quan đến các vi phạm đó chưa được cấp có thẩm quyền đánh giá đã hoàn thành việc khắc phục, chỉnh sửa.
2. Tôi đáp ứng các quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp do chính tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã làm việc ban hành theo quy định của Ngân hàng



Nhà nước về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

....., ngày .... tháng .... năm 2024

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)





TÊN TỔ CHỨC TÍN DỤNG

-----

NGÂN HÀNG

THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN

PHƯƠNG ĐÔNG

Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI NHÂN SỰ THUỘC QUẢN LÝ CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: .....

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài (đã sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Thông tư số ... ngày ... tháng ... năm ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ....

- Theo đề nghị của nhân sự dự kiến hoặc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài:.....;

Căn cứ quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp do ..... Ban hành, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cung cấp thông tin về việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong quá trình công tác tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài của nhân sự như sau:

**I. Thông tin về nhân sự**

1. Tên nhân sự thứ nhất

1.1. Thời gian công tác: từ tháng/năm đến tháng/năm.

1.2. Vị trí công tác, nhiệm vụ được giao: thời gian từ tháng/năm đến tháng/năm (Nêu rõ nếu là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng)

2. Tên nhân sự thứ hai:

...

**II. Thông tin về việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp**

Căn cứ quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quá trình giám sát của Quản lý cấp cao và Ban kiểm soát, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài



đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các nhân sự được nêu tại Phần I văn bản này như sau:

1. Tên nhân sự thứ nhất:

1.1. Thông tin chi tiết theo quy định tại khoản 1 Điều 5a Thông tư số 22/2018/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung)

1.2. Nhân sự tuân thủ/không tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

Trường hợp không tuân thủ, nêu rõ hành vi, thời gian và biện pháp xử lý.

2. Tên nhân sự thứ hai:

....

**III. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin cung cấp tại văn bản này./.**

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP  
CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH  
NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI**  
(Ký tên và đóng dấu)

